



HỆ THỐNG BẢNG GIÁ CHUYỂN PHÁT THƯỜNG TRONG NƯỚC

(Bảng giá áp dụng từ ngày 01/08/2023 từ HCM đi)

Ban hành theo quyết định số: 05/QĐ-MPI/2023 ngày 01/06/2023 của Giám đốc công ty cổ phần Morning Post(mpl)

www.mpllogistics.com.vn

Đơn vị : VND

I. BẢNG GIÁ DỊCH VỤ CHUYỂN PHÁT 48H (dịch vụ kết hợp)

Nặng khối lượng (kg)	KHU VỰC 1	KHU VỰC 2	KHU VỰC 3
Đến 10	160,000	250,000	250,000
Giá cộng thêm trên 5kg cho mỗi kg tiếp theo			
Trên 10 -50	10,000	12,000	13,000
Trên 50+	9,000	10,000	12,000
Thời gian toàn trình	24-36h	44-48h	48-52h

Khách hàng gửi sau 17h30 thì thời gian toàn trình sẽ bắt đầu tính vào 18h của ngày kế tiếp

Khu vực trả hàng

KHU VỰC 1: Đà Nẵng, Huế, Quảng Nam

KHU VỰC 2: Hà Nội, Bắc Ninh, Hưng Yên

KHU VỰC 3: Hải Phòng, Hải Dương

II. BẢNG GIÁ DỊCH VỤ CHUYỂN PHÁT NHANH TIẾT KIỆM

Nặng khối lượng (kg)	KHU VỰC 1	KHU VỰC 2	KHU VỰC 3
Đến 5	56,000	82,000	100,000
Giá cộng thêm trên 5kg cho mỗi kg tiếp theo			
Trên 5 đến 50	4,500	7,500	8,000
Trên 50 đến 200	4,000	7,300	7,500
Trên 200 đến 500	3,700	6,000	7,000
Trên 500	3,500	5,500	6,500
Thời gian toàn trình	40h- 48h	50h - 58h	68h - 72h

khu vực trả hàng

KHU VỰC 1: Khánh Hòa, Ninh Thuận, Phú Yên, Bình

Phước, Đắk Lắk, Kiên Giang, Bình Thuận, Đắk Lắk, Cà Mau, Lâm Đồng, Hậu Giang.

KHU VỰC 2: Đà Nẵng, Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Quảng Trị, Quảng Bình.

KHU VỰC 3: Hà Nội, Hà Tĩnh, Hà Nam, Hưng Yên, Thanh Hóa, Nghệ An, Bắc Ninh, Ninh Bình.

*** Lưu Ý:**

giá trên chưa bao gồm 8% VAT và 15 % phụ phí nhiên liệu

công thức tính hàng cồng kênh (dài x rộng x cao)/5000 = số kg tương ứng